

Số: 259/UBND-ĐASX

Tùng Châu, ngày 17 tháng 7 năm 2023

ĐỀ ÁN
SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2023

PHẦN I
KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2022

I. Công tác chỉ đạo, điều hành

Sản xuất vụ đông hàng năm có ý nghĩa rất quan trọng nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ của Nghị quyết Đảng bộ huyện, Nghị quyết của Đảng bộ xã, Nghị quyết HĐND xã.

Các Văn bản hướng dẫn kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh : Chỉ đạo Công chức NN-MT, cán bộ khuyến nông, cán bộ thú y xây dựng quy trình sản xuất; chuyên gia tiên bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng các mô hình và công tác dịch vụ giống, vật tư nông nghiệp, phòng chống dịch bệnh để đáp ứng yêu cầu của sản xuất. Theo dõi kết quả thực hiện, tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời các biện pháp bổ cứu sau mưa lũ và biện pháp phòng trừ sâu bệnh đảm bảo tốt kết quả sản xuất vụ Đông năm 2022;

Công tác tuyên truyền: Phối hợp với Công chức văn hóa, các tổ chức đoàn thể cấp xã thực hiện vận động, tuyên truyền các đoàn viên, hội viên thường xuyên tăng cường thời lượng phát sóng tuyên truyền các chủ trương, nội dung, quan điểm của xã trong công tác chỉ đạo sản xuất, tuyên truyền các chính sách của huyện của xã trong sản xuất vụ Đông năm 2022. Đồng thời vận động hội viên, đoàn viên nghiêm túc chấp hành chủ trương sản xuất vụ Đông năm 2022 đảm bảo gieo tría hết diện tích.

Triển khai hội nghị mở rộng triển khai và ban hành đề án số: 0/ĐA - UBND, ngày 16/ 8/2022, Ban hành Quyết định giao chỉ tiêu sản xuất các loại cây trồng, vật nuôi cụ thể cho từng đơn vị thôn xóm; Phân công cán bộ phụ trách chỉ đạo các thôn, HTX NN phối hợp đ/c khuyến nông huyện về tập huấn để hướng dẫn kỹ thuật, quy trình sản xuất cho nhân dân; hướng dẫn cách đầu tư chăm bón, cách phòng trừ sâu bệnh thường xuyên kịp thời và hiệu quả.

Xác định cây trồng vụ đông ngoài việc đem lại thu nhập cho người nông dân còn là nguồn bổ sung thức ăn cho đàn gia súc trong các tháng lạnh giá trước khi bước vào sản xuất vụ Xuân cho năm tiếp theo. Ủy ban nhân dân xã, Ban chỉ đạo sản xuất xã Tùng Châu đánh giá kết quả sản xuất vụ đông năm 2022 đồng thời đề ra phương hướng kế hoạch và chỉ tiêu sản xuất vụ đông 2023 như sau:

II. kết quả sản xuất :

1. Trồng trọt: tổng diện tích sản xuất vụ đông năm 2022: 105/90ha đạt 100,16% kế hoạch

1.1 Cây ngô

- Tổng diện tích là 90/85ha đạt 112,5% kế hoạch; Ngô lấy hạt 65/50 ha đạt 103% kế hoạch, sản lượng đạt 299 tấn; Ngô làm thức ăn chăn nuôi 35/35 ha đạt 100% KH;

- Cơ cấu giống: B265, LVN10, CP511, CP512, HN88, HN68, CP3Q, MX6...
- + Giống phù hợp để lấy hạt, phù hợp các loại đất, khả năng chịu hạn tốt, năng suất cao như: B265, LVN10, CP511, CP512, HN88,
- + Giống phù hợp trồng ngô nguyên liệu NK7328, NK4300, B265.
- Thời vụ: Năm 2022, nhìn chung tương đối ổn định, không xuất hiện mưa lũ lớn như các năm trước, tuy nhiên do tâm lý sợ lụt và sản xuất vụ Đông không ăn chắc nên thời vụ sản xuất có phần chậm hơn các năm trước, có xu hướng chuyển sang trà Ngô Đông muộn - Xuân sớm và chuyển từ ngô lấy hạt sang ngô nguyên liệu phục vụ chăn nuôi

1.2. Rau màu các loại

- Diện tích 7,5/5,0 ha đạt 141 % năng suất 62 tạ/ha đạt 4465 tấn
- Cơ cấu giống; Bí xanh, đậu cô ve, dưa chuột, mướp đắng, rau cải, xà lách...
- Thời vụ: Năm 2022, tình hình thời tiết cơ bản thuận lợi, người dân bắt đầu gieo trồng đầu tháng 8 sau đợt mưa lũ, đối với các loại rau ngắn ngày, tổ chức trồng rải vụ, xen gói lúa...đến hết vụ, đối với nhóm rau dài ngày, bắt đầu trồng từ cuối tháng 8 và kết thúc gieo trồng trong tháng 10/2022.

1.3. Tình hình sâu bệnh

- Trên cây ngô: Sâu keo mùa thu phát sinh gây hại trên cây ngô giai đoạn lá 7 lá – xoắn nõn, mật độ phổ biến 1-2con/m², nơi cao 3-5con/m². Tập trung ở các thôn Tân an, Văn Khang. Sâu đục nõn, sâu xanh ăn lá 1-2con/m². bệnh khô vằn, đốm nâu gây hại giai đoạn ngô xoắn nõn – thu hoạch tỷ lệ 5-7%. Nơi cao 15-20%;
- Trên cây rau màu: Một số đối tượng phát sinh và gây hại trên cây rau họ hoa gồm: sâu xanh bướm trắng, rệp xanh, bọ nhảy, sâu tơ; Trên cây bầu bí, dưa chuột các đối tượng: bọ dưa, bọ rùa, dòi đục quả gây hại cục bộ; trên đậu cô ve nấm thối thân gây hại làm chết cây rải rác, sâu đục quả 5-7con/m²; UBND xã chỉ đạo chuyên môn phối hợp chuyên môn của huyện kiểm tra, hướng dẫn, tham mưu các văn bản hướng dẫn chăm sóc và phòng trừ các đối tượng sâu bệnh trên cây vụ Đông 2022. Người dân đã tuân thủ các kỹ thuật trong thâm canh cây trồng và phòng trừ sâu bệnh kịp thời, đúng lúc nên đã hạn chế sự gây hại của các đối tượng sâu bệnh, đưa năng suất đạt kế hoạch đề ra.

- Mô hình: Trong vụ Đông năm 2022 xây dựng mới 2 mô hình, trong đó có 01 mô hình vừa, 1 mô hình nhỏ;

- Chính trang vườn hộ: Thực hiện Đề án phát triển kinh tế vườn hộ, trong vụ Đông năm 2022 đã xây dựng được 3 vườn mẫu, chính trang, cải tạo hơn 100 vườn hộ, tạo cảnh quan đẹp, đưa lại hiệu quả kinh tế cao.

2. Chăn nuôi- thú y

- Tổng đàn: Trong vụ Đông năm 2022 tổng đàn trâu bò tăng 186 con, tổng đàn lợn tăng 45 con, tổng đàn gia cầm tăng 9.000 con, nâng tổng đàn đến cuối năm lên: trâu bò 879 con, đàn lợn 336 con, đàn gia cầm: 33.41 con;

- Kết quả tiêm phòng:

+ Đàn trâu bò: tiêm 2 loại vắc xin THT và L0M0LM đạt 85,53%; Đàn lợn: tiêm 2 loại vắc xin THT và DTL đạt 84,39%; Đàn gia cầm tiêm vắc xin cúm H5N1 đạt 65,5%. Đàn chó: tiêm vắc xin đại chó đạt: 97%;

+ Viêm da nổi cục: tổng số trâu bò tiêm vắc xin viêm da nổi cục: 495/500liều đạt 99%;

Các thôn kết quả tiêm phòng thấp: Đại Châu, châu thịnh

III. Một số tồn tại hạn chế, nguyên nhân trong sản xuất vụ đông năm 2022

1. Tồn tại hạn chế

- Sản xuất rau, màu còn manh mún, chủ yếu đang sản xuất các loại rau truyền thống, chưa hình thành các vùng sản xuất tập trung, sản phẩm làm ra chủ yếu phục vụ trong gia đình không chú trọng hàng hóa.

- Việc ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất chưa nhiều, chỉ mới dừng lại ở các mô hình sản xuất cây ăn quả...

2. Nguyên nhân của tồn tại hạn chế

- Lực lượng lao động sản xuất nông nghiệp ngày càng ít và có hiện tượng già hóa dẫn tới quá trình thực hiện các khâu kỹ thuật trong canh tác bị hạn chế;

- Giá cả thị trường diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến chi phí dịch vụ sản xuất đầu vào, giá cả vật tư nông nghiệp (phân bón, giống, thuốc bvtv,...) tăng cao đã tác động đến khả năng đầu tư phát triển sản xuất của người dân,

- Tâm lý người dân sợ lũ lụt, sản xuất không ăn chắc nên người dân thường triển khai sản xuất muộn và chưa chú trọng đầu tư thâm canh, có xu hướng chuyển sang ngô nguyên liệu...

PHẦN II KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2023

I. Nhận định về thời tiết

Theo dự Báo cáo Đài Khí tượng thủy văn Hà Tĩnh từ nay đến hết năm 2023 có khoảng 7-8 cơn bão và ATNĐ hoạt động trên Biển Đông, trong đó có khoảng 4-6 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta. Nhiệt độ trung bình từ tháng 8-10/2023 trên cả nước phổ biến ở mức thấp hơn từ 0,5-1,0⁰C so với TBNN. Tháng 11-12/2023, nhiệt độ ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ thấp hơn TBNN khoảng 0.5⁰C;

Như vậy thời điểm gieo trồng nguy cơ ảnh hưởng của mưa lũ rất lớn. Do đó sẽ có những khó khăn như mưa lũ nhiều, rét đậm sẽ đến sớm hơn và kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng và sinh trưởng của các loại cây trồng, ảnh hưởng đến phát triển của gia súc, gia cầm, phát sinh dịch bệnh..

1. Thuận lợi: Được sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã, điều hành của chính quyền, triển khai chỉ tiêu định hướng sản xuất vụ đông sớm từ xã, HTX NN, đến các chi bộ, thôn xóm. Về công tác làm đất đã chủ động có máy làm đất trên tất cả 7 thôn xóm.

2. Khó khăn:

Địa hình vùng thấp trũng, thời vụ sản xuất cây vụ đông thường gặp vào mùa mưa lũ đến đã làm chậm việc sản xuất và thu hoạch chậm, làm ảnh hưởng đến thời vụ sản xuất vụ xuân tiếp theo, giá cả vật tư cao, tư tưởng của đa số người dân chưa mạnh dạn đầu tư vào sản xuất vụ đông.

II. Quan điểm chỉ đạo và chỉ tiêu định hướng

1. Quan điểm chỉ đạo

Bố trí hợp lý các loại cây trồng, sản xuất rải vụ để né tránh thiên tai, tăng năng suất, sản lượng, giá trị trên đơn vị diện tích. Phát triển vụ Đông gắn với Đề án phát triển kinh tế vườn hộ, đề án phát triển kinh tế nông nghiệp- nông thôn giai đoạn 2022-2025; Tập trung phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm đi đôi với đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn dịch bệnh; xây dựng các vùng sản xuất Ngô, các loại rau, màu an toàn phục vụ đời sống.

2. Chỉ tiêu định hướng

2.1. Trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng các loại cây trồng vụ Đông năm 2023 là 85ha (có phụ lục chi tiết kèm theo) trong đó:

- Cây ngô là 70 ha, trong đó ngô lấy hạt 50 ha, năng suất 46 tạ/ha, sản lượng 253 tấn, Ngô làm thức ăn chăn nuôi 15 ha:

- Rau đậu các loại: diện tích 15,0 ha, năng suất 61,0 tạ/ha, sản lượng 91,5 tấn

2.2. Chăn nuôi - Thú y:

Tập trung phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm đi đôi với đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn dịch bệnh, phấn đấu đến cuối năm 2023 tổng đàn đạt 100% kế hoạch. Tăng cường, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đặc biệt là dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục trên trâu bò.

Rà soát tổng đàn, có phương án phòng chống dịch bệnh tiềm tàng đợt 2 theo quy định cho đàn gia súc, gia cầm năm 2023 không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

2.3. Thủy sản

Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn người dân thu hoạch nhanh các diện tích nuôi ở các vùng thấp trũng, vùng dễ ngập lụt; sau khi mùa mưa lũ kết thúc tiến hành thả cá giống vụ mới, diện tích thả nuôi mới 7 ha;

Tập trung duy trì các mô hình nuôi trồng thủy sản: Ốc, cá các loại.....

2.4. Thủy lợi: xây dựng kế hoạch, lên phương án tu sửa kênh mương, trạm bơm điện chuẩn bị phục vụ vụ tiêu úng vụ đông và phục vụ tưới cho vụ xuân năm 2023,

2.5. Xây dựng mô hình kinh tế, vườn mẫu, chỉnh trang vườn hộ

- Xây dựng mới tối thiểu 4 mô hình kinh tế; trong đó:, 01 mô hình vừa và 4 mô hình nhỏ;

- Xây dựng 3 vườn mẫu và tiếp tục chỉnh trang vườn hộ

III. Các giải pháp cần tập trung chỉ đạo:

1. Về lĩnh vực trồng trọt:

1.1. Cơ cấu giống

- Giống ngô:

+ Giống ngô lai trung ngày (105 - 115 ngày) là: LVN10, CP511, CP512, NK7328, NK 6253, B265, P4311.

+ Giống ngô ngắn ngày gồm: Các giống ngô nếp: MX4, MX 6, MX10, HN88, HN68, các giống ngô ngọt: ngô tím ngọt 099, ngọt vàng Nova (65-85 ngày).

- Giống rau các loại: Bí xanh Tara 888 (75-90 ngày), bí sặt HN999 (85-100 ngày), đậu cô ve (70-80 ngày), dưa chuột (60-70 ngày), mướp đắng (80-95 ngày), rau cải (30-45 ngày), xà lách (30-45 ngày), hành tím (200-210 ngày),

1.2. Bố trí cơ cấu bộ giống và thời vụ sản xuất

- Cây Ngô: Tập trung sản xuất các giống ngô nếp ngắn ngày có chất lượng cao như: MX4, MX10, HN88, HN68. Các giống ngô lai: B265, P4311, NK 7328 dùng để trồng ngô sinh khối làm thức ăn cho trâu bò trong mùa mưa rét. Thời gian gieo trồng từ 23/10 - 10/11.

- Cây rau: Tiếp tục duy trì và phát triển các mô hình trồng rau trong vườn hộ. Thời gian gieo trồng từ 20/10.

- Tranh thủ né tránh thời tiết, vận động nhân dân huy động máy làm đất để trồng trĩa và rút ngắn thời gian, hạn chế rủi ro do thiên tai. Với phương châm sản xuất càng sớm càng tốt.

Công tác bảo vệ nông: Chỉ đạo HTXNN cũng cố tổ dịch vụ bảo vệ nông, để bảo vệ cây trồng hoa màu cho nông dân an tâm sản xuất.

2. Về lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y; nuôi trồng thủy sản

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân sản xuất, chăn nuôi theo biện pháp an toàn sinh học.

- Thường xuyên cập nhật tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn các thôn, để đánh giá tình hình phát triển nông nghiệp lĩnh vực chăn nuôi, đồng thời để triển khai công tác tiêm phòng đạt kết quả cao.

- Hướng dẫn các hộ chăn nuôi áp dụng các biện pháp che chắn chuồng trại, phòng chống đói rét, dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, chủ động nguồn thức ăn thô xanh cho đàn gia súc. Tiếp tục có sự phối kết hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể để tìm kiếm các nhân tố để tuyên truyền các chính sách hỗ trợ và hướng dẫn các tổ chức cá nhân phát triển xây dựng các mô hình chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ đặc biệt là các mô hình chăn nuôi lợn có liên kết của gia Nguyễn Văn Quý thôn Diên Phúc;

- Những vùng thấp trũng đẩy nhanh việc thu hoạch cá trước mùa bão lụt sắp đến; các vùng khác còn lại tiếp tục chăm sóc cá phục vụ nhu cầu cá dịp chính vụ (dịp tết). Sau khi lũ lụt rút phải tiến hành cải tạo ao, ruộng để nuôi vụ mới. Các cơ sở, hộ gia đình sản xuất cá giống cần lên kế hoạch ương dưỡng cá giống lớn để phục vụ các địa phương nuôi cá ruộng lúa.

3. Quản lý nhà nước về vật tư phục vụ sản xuất

Tổ chức kiểm tra các ky ốt trên địa bàn nếu có buôn bán giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn gia súc, gia cầm, hàng kém chất lượng để phối hợp đoàn kiểm tra liên ngành cấp trên xử lý vi phạm.

4. Về triển khai xây dựng các mô hình kinh tế

Các tổ chức đoàn thể căn cứ vào chỉ tiêu giao và đăng ký đầu năm 2023 về xây dựng các mô hình phát triển sản xuất; thành lập THT, HTX để hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao.

5. Phát triển kinh tế vườn hộ

- Tiếp tục phát động phong trào chỉnh trang, phát triển kinh tế vườn hộ gắn với xây dựng vườn mẫu, khu dân cư kiểu mẫu để tăng thu nhập cho người dân đồng thời tạo cảnh quan đẹp trong từng thôn, xóm;

- Tập trung trồng các giống Bưởi Diễn, bưởi da xanh kết hợp phát triển các loại rau có giá trị kinh tế, có lắp đặt hệ thống tưới tiên tiến...

6. Về chính sách: Thực hiện các chính sách theo quy định của huyện.tỉnh trong năm 2023.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Ban chỉ đạo sản xuất Nông nghiệp xã

a. Công chức văn hóa tăng cường thời lượng phát sóng tuyên truyền các chủ trương, nội dung, quan điểm của xã trong công tác chỉ đạo sản xuất, tuyên truyền các chính sách của tỉnh, huyện, của xã trong sản xuất vụ Đông năm 2023.

b. Các tổ chức đoàn thể như hội Nông dân, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên thực hiện vận động, tuyên truyền các đoàn viên, hội viên nghiêm túc chấp hành chủ trương sản xuất vụ Đông năm 2023 đảm bảo gieo trồng hết diện tích, đúng cơ cấu giống, lịch thời vụ, thực hiện tốt công tác tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm; chỉ đạo các chi hội, chi đoàn tại các thôn xóm tuyên truyền các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất cho hội viên đồng thời tìm kiếm nhân tố để vận động, hướng dẫn xây dựng phát triển các mô hình kinh tế, thực hiện thành công chương trình kế hoạch phá bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn...

c. Công chức NN-MT: trực ban chỉ đạo sản xuất: Phối hợp với các ban, ngành liên quan, hai HTX nông nghiệp và các thôn xóm trong việc chỉ đạo thực hiện Đề án sản xuất vụ Đông năm 2023. Đôn đốc, chỉ đạo 2 HTX Nông nghiệp và các thôn xóm thực hiện công tác phá bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn đối với đất sản xuất lúa. Đồng thời chỉ đạo Trung tâm UD KHKT và Bảo vệ cây trồng vật nuôi căn cứ vào Đề án sản xuất vụ Đông năm 2023 của huyện để xây dựng quy trình sản xuất; chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng các mô hình và công tác dịch vụ giống, vật tư nông nghiệp, phòng chống dịch bệnh để đáp ứng yêu cầu của sản xuất. Theo dõi kết quả thực hiện, tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời khi có thiên tai, dịch hại xảy ra. Tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

2. Ban chỉ đạo sản xuất Nông nghiệp xã

Trên cơ sở Đề án sản xuất của xã ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp xã các đồng chí Bí thư, thôn trưởng cụ thể hoá các chỉ tiêu nhiệm vụ của xã giao cho đơn vị mình, phân công rõ nhiệm vụ cho các thành viên ban chỉ đạo trong tổ chức thực hiện đồng thời phải báo cáo kịp thời tiến độ sản xuất, những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện về Trục ban chỉ đạo sản xuất xã để kịp thời xử lý. Bên cạnh đó huy động cả hệ thống chính trị tập trung xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để tiến hành thực hiện thành công công tác phá bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn làm tiền đề cho xây dựng mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ trong vụ Xuân 2023.

3. Đề nghị các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy, Ủy viên BCH Đảng bộ xã phụ trách các thôn, các ban, ngành chỉ đạo cơ sở trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các thôn hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất vụ Đông năm 2023 thắng lợi toàn diện.

4. Đề nghị MTTQ, các đoàn thể, tổ chức vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tham gia thực hiện đề án sản xuất vụ đông năm 2023 đạt kết quả cao.

V. Kiến nghị đề xuất:

1. Đề nghị Ban chấp hành Đảng ủy có Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo chỉ đạo sản xuất cụ thể:

2. Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm hỗ trợ các chính sách khuyến khích nhân dân địa phương để yên tâm sản xuất như hỗ trợ về giống, khoa học kỹ thuật./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng NNPTNN huyện;
- Đảng ủy-HĐND - UBND;
- Ban Chỉ đạo sản xuất;
- Cấp ủy, BCH 4 thôn;
- Ban quản trị HTX;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đậu Thanh Tịnh

BIỂU 01: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2023

(kèm theo Đề án số 259/ĐA-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Tùng Châu)

TT	Thôn	Tổng diện tích	Ngô lấy hạt				Ngô làm thức ăn chăn nuôi		Rau các loại
			DT (ha)	NS (Tạ/ha)	SL (Tấn)	Cơ cấu vùng	DT (ha)	Cơ cấu vùng	
Tổng		70	55	46	260		15	15	
1	Châu Thịnh	10	7,0	46	32		2	2	
2	Diên Phúc	10	8,0	46	36		2	2	
3	Đại Châu	12	10	46	46		2	3	
4	Thanh Kim	9,0	7,0	46	32		2	2	
5	Thịnh Kim	9,0	7,0	46	41		2	2	
6	Tân An	12	10	46	46		3	2	
7	Văn Khang	8,0	6,0	46	27		2	2	

- Diện tích ngô lấy hạt 43,5 ha.

Dự kiến diện tích khoanh vùng ở các thôn như sau:

Thôn Châu Thịnh 6ha, dự kiến khoanh vùng bại trên và bại dưới.

Thôn Thanh Kim 12 ha, dự kiến khoanh vùng Bại cao, Con dàu, Vườn hoang.

Thôn Thịnh Kim 03 ha, dự kiến khoanh vùng Bại cao, Bại thấp, Mụ họ, Con dàu, Baug đằm.

Thôn Tân An 8ha, dự kiến khoanh vùng Cửa rào, Biền các, Đuôi, Mụ họ trên, Mụ họ dưới, Nhà giống, Con diều.

Thôn Văn Khang 5 ha, dự kiến khoanh vùng Ông trưởng, vùng Đường cấy.

Thôn Đại Châu 3,5 ha, dự kiến khoanh vùng Gia tư dài, Gia tư ngắn, Hạ cùg.....

Thôn Diên Phúc 6 ha, dự kiến khoanh vùng Sa ma, Mạnh hồ.

Cơ cấu giống Ngô: ngô ngắn ngày có chất lượng cao như: MX10,HN88, HN68, giống ngô lai: NK7328, NK6266, P4311.

- Diện tích ngô chăn nuôi 47,3 ha